

Phú Yên, ngày 04 tháng 6 năm 2024

Số: 414 /BC-CT

BÁO CÁO

Đánh giá về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

Căn cứ Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Sao Việt (tại Báo cáo số 43/2024/BCKT/SV-VP ngày 27/01/2024;

Công ty TNHH một thành viên thủy nông Đồng Cam báo cáo đánh giá về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 theo Biểu số 3 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ, như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023.

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm so với kế hoạch:

a) Kế hoạch cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi: Năm 2023, Công ty được UBND tỉnh đặt hàng cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi: 36.814,93 ha. Kết quả thực hiện: 36.796,96 ha, đạt 99,95% kế hoạch giao.

b) Tổng doanh thu thực hiện đạt 100,10%.

c) Lợi nhuận trước thuế đạt 127,95%.

d) Thuế và các khoản đã nộp nhà nước đạt 113,31%.

2. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh năm 2023 của doanh nghiệp:

a) Về thuận lợi:

- Vụ Đông Xuân 2022 – 2023 tình hình thời tiết trên địa bàn tỉnh Phú Yên có nhiều thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp, thời tiết có mưa thường xuyên nên nguồn nước ở các đầu mối công trình được duy trì ổn định để phục vụ công tác tưới, tiêu. Trong quá trình cấp nước tưới, tiêu các HTX phối hợp gieo sạ chưa thống nhất nên xảy ra tình trạng gieo sạ đồng loạt ở một số các HTX dẫn đến việc thiếu hụt nguồn nước trong giai đoạn cấp nước sánh nên công ty phải tiến hành bơm chống hạn ở tại một số vị trí bị thiếu hụt nguồn nước. Kết quả cấp nước tưới, tiêu đảm bảo phục vụ sản xuất nông nghiệp đạt 100% diện tích hợp đồng, không để diện tích nào xảy ra khô

hạn.

- Vụ Hè Thu: công tác cấp nước tưới, tiêu đầu vụ Hè Thu gặp nhiều khó khăn do nắng nóng kéo dài và tình trạng gieo sạ đồng loạt ở các địa phương làm cho nhu cầu cấp nước tưới sánh tăng cao cục bộ, mặt khác nhà máy thủy điện Sông Hình và Sông Ba Hạ phát điện không ổn định dẫn đến tình trạng khô hạn trên diện rộng. Xong được sự quan tâm kịp thời của UBND tỉnh; Sở Nông nghiệp và PTNT đã có văn bản can thiệp kịp thời để 02 nhà máy thủy điện vận hành phát điện ổn định. Công ty cũng đã chủ động xây dựng phương án chống hạn và triển khai công tác chống hạn kịp thời. Ngoài các trạm bơm điện chống hạn hiện có: Đồng Bò, Hòa Mỹ Đông, Hòa Đồng. Công ty cũng đã tiến hành lắp đặt các trạm bơm dã chiến tại những vị trí có nguồn nước để bơm chống hạn.

- Sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh uỷ, UBND Tỉnh và các Sở, Ban, Ngành tạo điều kiện thuận lợi; sự phối hợp đồng bộ, hiệu quả của các huyện, thị xã và thành phố và đặc biệt là sự đóng góp nhiệt tình của các đơn vị dùng nước đã góp phần rất lớn vào kết quả đạt được trong công tác cấp nước tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp của Công ty.

- Cơ chế chính sách ngày càng được hoàn thiện, tạo hành lang pháp lý thông thoáng cho Công ty trong công tác quản lý khai thác công trình, cấp nước tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp.

- Công ty có đội ngũ người lao động trẻ, với trình độ chính trị và chuyên môn vững vàng, có nhiều năm kinh nghiệm, tâm huyết với nghề nghiệp và tinh thần trách nhiệm cao, không quản ngại khó khăn là yếu tố để Công ty lãnh đạo thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch, nhiệm vụ Tỉnh giao.

b) Về khó khăn:

- Phần lớn công trình, kênh mương được xây dựng khá lâu, qua quá trình vận hành khai thác, công trình xuống cấp hư hỏng. Nguồn kinh phí hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi hàng năm quá hạn hẹp, nên việc đầu tư nâng cấp, sửa chữa các hệ thống công trình, kênh mương chưa được đồng bộ để phát huy hết năng lực cung cấp nước tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp.

- Đặc điểm của các công trình thủy lợi đều nằm ngoài trời, có công trình ở những nơi xa xôi hẻo lánh nên công tác quản lý, bảo vệ rất khó khăn. Công tác phối hợp với chính quyền địa phương về việc bảo vệ công trình chưa chặt chẽ; ý thức của người dân về bảo vệ công trình thủy lợi còn hạn chế.

BẢNG SỐ 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ - công ty con (nếu có) (*)
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất				
	Cung ứng nước tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp.	Ha	36.814,93	36.796,96	
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	36,774	36,814	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,651	0,833	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,521	0,666	
5	Thuế và các khoản nộp NS nhà nước	Tỷ đồng	0,323	0,366	
6	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	Tỷ đồng			
7	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)	Ha	36.814,93	36.796,96	
8	Tổng số lao động	Người	186	186	
9	Tổng quỹ tiền lương	Tỷ đồng	17,070	16,974	
a)	Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	1,823	1,727	
b)	Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	15,254	15,247	

II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN:

1. Đánh giá tình hình thực hiện các dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên (theo phân loại quy định tại Luật Đầu tư công): Năm 2023, Công ty không thực hiện đầu tư dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên.

2. Các khoản đầu tư tài chính: Năm 2023, Công ty không thực hiện đầu tư tài chính.

Công ty TNHH một thành viên thủy nông Đồng Cam kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Bộ KHĐT;
- UBND tỉnh;
- Các Sở: KHĐT, TC, NNPTNT, LDTBXH;
- Cty: Ban LĐ, KSV Cty;
- Trang thông tin DN;
- Lưu Cty, TCKH.

CHỦ TỊCH CÔNG TY

Nguyễn Minh Huệ